



(12) **BẢN MÔ TẢ GIẢI PHÁP HỮU ÍCH THUỘC BẢNG ĐỘC QUYỀN
GIẢI PHÁP HỮU ÍCH**

(19) **Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (VN)
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ**

(11)



2-0004019

(51) **B65D 25/28; B65D 71/52; B65D 19/06**
2020.01

(13) **Y**

(21) 2-2020-00275

(22) 18/06/2020

(45) 25/03/2025 444

(43) 27/12/2021 405A

(71) Queiher Packing Co. Ltd. (TW)

No. 58-1, Sec. 2, Tanfu Rd., Tanzih Dist., Taichung City, Taiwan

(72) Chia-Wei CHOU (TW).

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) TAY CÀM DỪNG CHO KHAY ĐÓNG GÓI

(21) 2-2020-00275

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến tay cầm (10) bao gồm mặt trong (11), mặt ngoài (12), khe ăn khớp (17) thụt vào từ mặt trong (11) để ăn khớp bằng cách chèn phần bên (110) của thân khay (100) của khay đóng gói, rãnh (18) thụt vào từ mặt ngoài (12), và phần cầm (19). Rãnh (18) được giới hạn bởi mặt đầu (181) song song và được bố trí giữa mặt ngoài (12) và mặt trong (11), mặt thứ nhất (182) cắt mặt ngoài (12) và có các phần nhô chống trượt (185), mặt thứ hai (183) ở cách xa từ mặt thứ nhất (182), và mặt góc (184) được uốn cong và được nối giữa mặt đầu (181) và mặt thứ nhất (182). Phần cầm (19) được bố trí ở trên rãnh (18), và bao gồm bộ phận đế (191) được tạo dạng vành để nối với mặt góc (184).

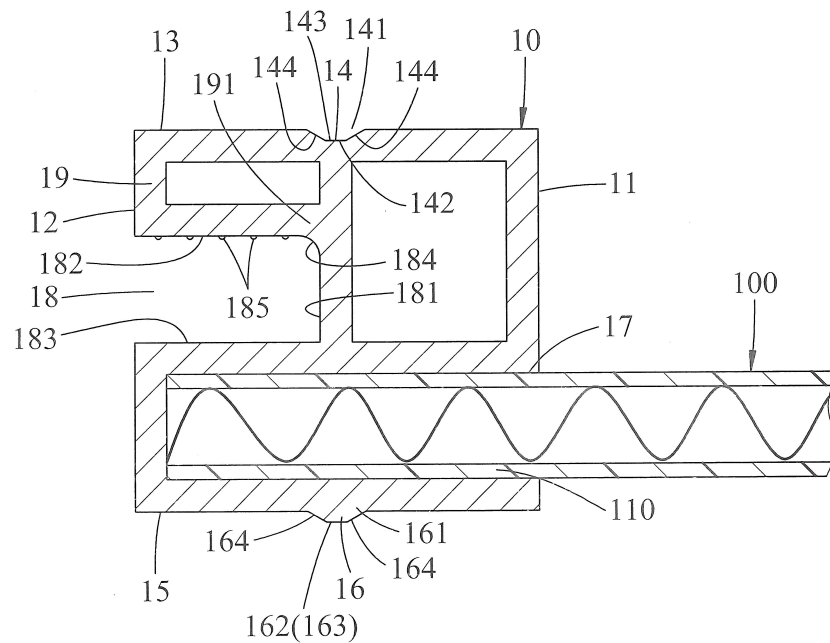


FIG.2

Lĩnh vực kỹ thuật được đề cập

Giải pháp hữu ích đề cập đến đồ chứa đóng gói, cụ thể hơn là tay cầm dùng cho khay đóng gói của các cụm đèn chiếu sáng ngược.

Tình trạng kỹ thuật của giải pháp hữu ích

Tay cầm dùng cho khay đóng gói được bộc lộ trong bằng giải pháp hữu ích Đài Loan số M390292 bao gồm mặt trong, mặt ngoài đối diện mặt trong, mặt đỉnh được nối giữa mặt trong và mặt ngoài, và mặt đáy đối diện mặt đỉnh, khe ăn khớp thụt vào từ mặt trong, và rãnh thụt vào từ mặt ngoài sao cho phần cầm được tạo ra ở trên rãnh và có thể tiếp cận được từ mặt ngoài. Khe ăn khớp của tay cầm được bố trí để ăn khớp bằng cách chèn phần bên thứ nhất của thân khay sao cho phần bên thứ nhất của thân khay được bao bọc hoàn toàn bởi tay cầm. Khay đóng gói có thể được giữ một cách thuận tiện bằng tay cầm.

Khi cần xếp chồng hai khay đóng gói, phần nhô ăn khớp mà được tạo ra trên mặt đáy của tay cầm của khay đóng gói trên không được căn chỉnh dễ dàng với rãnh ăn khớp mà được tạo ra trong mặt đỉnh của tay cầm của khay đóng gói dưới. Và vì phần nhô ăn khớp của tay cầm của khay đóng gói trên có mũi nhọn, nên sẽ làm xước tay cầm của khay đóng gói dưới.

Hơn nữa, bộ phận đế của phần cầm có góc vuông liền kề rãnh và dễ là nơi bị ứng suất tập trung tác động. Sau khi sử dụng trong thời gian dài, bộ phận đế của phần cầm có thể bị vỡ, kết quả là, toàn bộ tay cầm phải được thay thế.

Bản chất kỹ thuật của giải pháp hữu ích

Do đó, mục đích của giải pháp hữu ích là đề xuất tay cầm dùng cho khay đóng gói cho phép căn chỉnh chính xác khi xếp chồng và tránh xước bề mặt.

Theo giải pháp hữu ích, tay cầm được làm thích ứng để được nối với thân khay của khay đóng gói. Thân khay có hai phần bên thứ nhất mà

kéo dài dọc theo chiều dọc và đối diện nhau, hai phần bên thứ hai mà kéo dài giữa hai phần bên thứ nhất, và hai chi tiết khung ở bên mà được bố trí tương ứng trên hai phần bên thứ hai. Tay cầm kéo dài dọc theo chiều dọc, và bao gồm mặt trong, mặt ngoài đối diện mặt trong, khe ăn khớp, rãnh, và phần cầm. Khe ăn khớp thụt vào từ mặt trong về phía mặt ngoài để ăn khớp bằng cách chèn một trong số hai phần bên thứ nhất của thân khay. Rãnh thụt vào từ mặt ngoài về phía mặt trong, và được giới hạn bởi mặt đầu, mặt thứ nhất, mặt thứ hai, và mặt góc. Mặt đầu song song và được bố trí giữa mặt ngoài và mặt trong. Mặt thứ nhất không thẳng hàng với mặt đầu, cắt mặt ngoài, và có các phần nhô chống trượt. Mặt thứ hai ở cách xa từ mặt thứ nhất, và kéo dài giữa mặt ngoài và mặt đầu và cắt mặt ngoài và mặt đầu này. Mặt góc được uốn cong và được nối giữa mặt đầu và mặt thứ nhất. Phần cầm được bố trí ở trên rãnh, và bao gồm bộ phận đế mà được tạo dạng vành để nối mặt góc.

Mô tả vắn tắt các hình vẽ

Các dấu hiệu và ưu điểm khác của giải pháp hữu ích sẽ trở nên rõ ràng trong phần mô tả chi tiết dưới đây của một phương án có dựa vào các hình vẽ kèm theo.

Fig.1 là hình phối cảnh minh họa khay đóng gói có tay cầm theo một phương án của giải pháp hữu ích;

Fig.2 là sơ đồ mặt cắt rời rạc của khay đóng gói; và

Fig.3 là sơ đồ mặt cắt rời rạc của chồng gồm ba khay đóng gói.

Mô tả chi tiết các phương án ưu tiên thực hiện giải pháp hữu ích

Như được thể hiện trong Fig.1 và 2, một phương án của tay cầm 10 được làm thích ứng để được nối với thân khay 100 của khay đóng gói. Thân khay 100 có hai phần bên thứ nhất 110 kéo dài dọc theo chiều dọc (X) và đối diện nhau, hai phần bên thứ hai 120 kéo dài giữa hai phần bên thứ nhất 110, và hai chi tiết khung ở bên 130 được bố trí tương ứng trên hai phần bên thứ hai 120. Tay cầm 10 kéo dài dọc theo chiều dọc (X), và bao gồm mặt trong 11, mặt ngoài 12 đối diện mặt trong 11, mặt đỉnh 13 kéo dài giữa mặt trong 11 và mặt ngoài 12, mặt đáy 15 đối diện mặt đỉnh

13. Tay cầm 10 còn bao gồm phần ăn khớp thứ nhất 14, phần ăn khớp thứ hai 16, khe ăn khớp 17, rãnh 18 và phần cầm 19.

Trong phương án này, phần ăn khớp thứ nhất 14 là phần lõm được tạo ra trên mặt đỉnh 13 và được kéo dài dọc theo chiều dọc (X). Phần ăn khớp thứ nhất 14 thu hẹp dần từ đầu rộng thứ nhất 141 mà được bố trí trên mặt đỉnh 13 đến đầu hẹp thứ nhất 142 mà đối diện đầu rộng thứ nhất 141. Cụ thể là, phần ăn khớp thứ nhất 14 là phần lõm hình thang ngược được giới hạn bởi một cặp mặt dốc thứ nhất 144 mà kéo dài về phía trong và theo hướng xiên từ mặt đỉnh 13, và mặt dưới thứ nhất 143 mà liên kết các mặt dốc thứ nhất 144 và có chức năng làm đầu hẹp thứ nhất 142 của phần ăn khớp thứ nhất 14. Cặp mặt dốc thứ nhất 144 được bố trí đối xứng gương đối với mặt dưới 143.

Phần ăn khớp thứ hai 16 được tạo dạng vành để bù cho phần ăn khớp thứ nhất 14. Trong phương án này, phần ăn khớp thứ hai 16 là gân được tạo ra trên mặt đáy 15 và được kéo dài dọc theo chiều dài (X), và được làm bằng, ví dụ, chất dẻo mềm bằng công đoạn đúc phun. Phần ăn khớp thứ hai 16 thu hẹp dần từ đầu rộng thứ hai 161 nằm trên mặt đáy 15 đến đầu hẹp thứ hai 162 đối diện đầu rộng thứ hai 161. Cụ thể là, phần ăn khớp thứ hai 16 có mặt cắt hình thang ngược vuông góc với chiều dọc (X), và một cặp mặt dốc thứ hai 164 kéo dài ra phía ngoài và theo hướng xiên từ mặt dưới 15, và mặt dưới thứ hai 163 liên kết các mặt dốc thứ hai 164 và có chức năng làm đầu hẹp thứ hai 162 của phần ăn khớp thứ hai 16. Cặp mặt dốc thứ hai 164 được bố trí đối xứng gương đối với mặt dưới 143.

Khe ăn khớp 17 thụt vào từ mặt trong 11 về phía mặt ngoài 12 để ăn khớp bằng cách chèn một trong số hai phần bên thứ nhất 110 của thân khay 100.

Rãnh 18 thụt vào từ mặt ngoài 12 về phía mặt trong 11, và được giới hạn bởi mặt đầu 181, mặt thứ nhất 182, mặt thứ hai 183, và mặt góc 184. Mặt đầu 181 song song và được bố trí giữa mặt ngoài 12 và mặt trong 11. Mặt thứ nhất 182 không thẳng hàng với mặt đầu 181, cắt mặt ngoài 12,

và có các phần nhô chống trượt 185 cách quãng ở dạng gờ kéo dài dọc theo chiều dọc (X). Mặt thứ hai 183 ở cách xa từ mặt thứ nhất 182, và kéo dài giữa mặt đầu 181 và mặt ngoài 12 và cắt các mặt này. Mặt góc 184 được uốn cong và được nối giữa mặt đầu 181 và mặt thứ nhất 182.

Phần cầm 19 được bố trí ở trên rãnh 18. Mặt thứ nhất 182 ở trên mặt đáy của phần cầm 19. Mặt đỉnh của phần cầm 19 được tạo ra ở dạng liên khối với mặt đỉnh 13 của tay cầm 10. Phần cầm 19 có bộ phận đế 191 được tạo dạng vành để nối mặt góc 184.

Giải pháp hữu ích sẽ được giải thích cụ thể hơn dưới đây để hiểu rõ hơn cách thức các bộ phận và kết cấu được mô tả ở trên đạt được hiệu quả và chức năng mong muốn.

Như được thể hiện trong Fig.1 và Fig.2, khi tay cầm 10 được lắp ráp để nối với thân khay 100, thân khay 100 có thể được sử dụng để giữ cụm đèn chiếu sáng ngược ở bên trong và được cầm bởi nhân viên vận hành. Nhân viên vận hành có thể duỗi dài ngón tay vào rãnh 18 để nắm phần cầm 19, do vậy cụm đèn chiếu sáng ngược có thể được nâng lên và vận chuyển với khay đóng gói.

Khi ngón tay của nhân viên vận hành duỗi dài vào rãnh 18 được giữ sát mặt thứ nhất 182, các phần nhô chống trượt 185 được tạo ra trên mặt thứ nhất 182 sẽ ngăn không để các ngón tay bị trượt ra ngoài từ bên dưới mặt thứ nhất 182, do vậy đảm bảo an toàn khi mang cụm đèn chiếu sáng ngược từ chỗ này đến chỗ khác.

mặt góc 184 sẽ giảm sự tập trung ứng suất tại bộ phận đế 191 trong vùng liền kề rãnh 18; do đó, tuổi thọ của tay cầm 10 có thể được kéo dài ngay cả khi được sử dụng thường xuyên.

Như được thể hiện chi tiết hơn trong Fig.3, khi một số khay đóng gói được xếp chồng, phần ăn khớp thứ hai 16 của tay cầm 10 của một khay đóng gói trên trong số các khay đóng gói có thể được căn chỉnh để ăn khớp với phần ăn khớp thứ nhất 14 của tay cầm 10 của một khay đóng gói dưới liền kề trong số các khay đóng gói, sao cho các khay đóng gói sẽ được định vị liên quan đến nhau, và chồng các khay đóng gói được

căn chỉnh chính xác sẽ dễ mang và lưu trữ.

Trong khi chồng các khay đóng gói, đối với mỗi khay đóng gói, phần ăn khớp thứ nhất 14 có dạng hình thang ngược của tay cầm 10 sẽ làm cho việc căn chỉnh và ăn khớp dễ dàng hơn với phần ăn khớp thứ hai 16, mà có mặt cắt hình thang ngược tương tự, của tay cầm 10 của khay đóng gói tương ứng, và phần vành có dạng hình thang ngược của phần ăn khớp thứ nhất 14 của tay cầm 10 tạo sự định vị tự điều chỉnh để ăn khớp với phần ăn khớp thứ hai 16 của tay cầm 10 của khay đóng gói tương ứng. Hơn nữa, trong quá trình xếp chồng các khay đóng gói, các khay đóng gói được xếp chồng sẽ khó trượt ra vì các phần ăn khớp thứ hai 16 của các tay cầm 10 được làm bằng chất dẻo mềm. Ngoài ra, phần ăn khớp thứ hai 16 được làm bằng chất dẻo mềm sẽ không làm xước các tay cầm 10 khác.

Hơn thế nữa, với phần ăn khớp thứ hai 16 thu hẹp dần từ đầu rộng thứ hai 161 đến đầu hẹp thứ hai 162, và với góc được tạo giữa mặt dưới thứ hai 163 và từng mặt dốc thứ hai 164 là góc tù, phần ăn khớp thứ hai 16 sẽ không làm xước khay đóng gói ở gần.

Tóm lại, tay cầm 10 của giải pháp hữu ích có kết cấu tổng thể đơn giản và dễ sản xuất và lắp ráp, và do vậy đạt được mục đích của giải pháp hữu ích.

Trong phần mô tả ở trên, để giải thích, nhiều chi tiết cụ thể đã được nêu ra để giúp hiểu rõ phương án của giải pháp hữu ích. Tuy nhiên, hiển nhiên đối với người có hiểu biết trung bình về lĩnh vực kỹ thuật này là một hoặc nhiều phương án khác có thể được thực hiện mà không cần một số chi tiết cụ thể này. Cũng cần lưu ý là sự tham chiếu trong toàn bộ phần mô tả đến “một phương án”, “phương án”, phương án với sự chỉ báo của số thứ tự, v.v., có nghĩa là dấu hiệu, kết cấu, hoặc đặc trưng cụ thể có thể nằm trong phạm vi của giải pháp hữu ích. Cần hiểu rõ hơn là trong phần mô tả, các dấu hiệu khác nhau đôi lúc được nhóm lại trong một phương án, hình vẽ, hoặc phần mô tả nhằm làm đơn giản phân bố lộ giải pháp hữu ích và giúp hiểu rõ các khía cạnh sáng tạo, và một hoặc

nhiều dấu hiệu hoặc chi tiết cụ thể từ một phương án có thể được thực hiện cùng với một hoặc nhiều dấu hiệu hoặc chi tiết cụ thể từ phương án khác, khi thích hợp, khi thực hiện giải pháp hữu ích.

Mặc dù giải pháp hữu ích đã được mô tả liên quan đến phương án ví dụ là phương án được bộc lộ, tuy nhiên phân bộc lộ giải pháp hữu ích nhằm bao hàm các cách sắp xếp khác nhau nằm trong bản chất và phạm vi của cách diễn giải rộng nhất để bao hàm tất cả các cải biến như vậy và các cách sắp xếp tương đương.

YÊU CẦU BẢO HỘ

1. Tay cầm được làm thích ứng để được nối với thân khay của khay đóng gói, thân khay này có hai phần bên thứ nhất kéo dài dọc theo chiều dọc và đối diện nhau, hai phần bên thứ hai kéo dài giữa hai phần bên thứ nhất, và hai chi tiết khung ở bên mà được bố trí tương ứng trên hai phần bên thứ hai, tay cầm này kéo dài dọc theo chiều dọc và bao gồm:

mặt trong;

mặt ngoài đối diện mặt trong này;

khe ăn khớp thụt vào từ mặt trong về phía mặt ngoài để ăn khớp bằng cách chèn một trong số hai phần bên thứ nhất của thân khay;

rãnh thụt vào từ mặt ngoài về phía mặt trong, rãnh được giới hạn bởi mặt đầu mà song song và được bố trí giữa mặt ngoài và mặt trong,

mặt thứ nhất không thẳng hàng với mặt đầu, mặt thứ nhất cắt mặt ngoài, và có các phần nhô chống trượt,

mặt thứ hai ở cách xa từ mặt thứ nhất và kéo dài giữa mặt ngoài và mặt đầu và cắt mặt ngoài và mặt đầu, và

mặt góc được uốn cong và được nối giữa mặt đầu và mặt thứ nhất; và

phần cầm được bố trí ở trên rãnh, và bao gồm bộ phận đế mà được tạo dạng vành để nối mặt góc.

2. Tay cầm theo điểm 1, trong đó tay cầm này còn bao gồm:

mặt đỉnh kéo dài giữa mặt trong và mặt ngoài;

mặt đáy đối diện mặt đỉnh;

phần ăn khớp thứ nhất thu hẹp dần từ đầu rộng thứ nhất mà được bố trí trên mặt đỉnh đến đầu hẹp thứ nhất mà đối diện đầu rộng thứ nhất; và

phần ăn khớp thứ hai được tạo dạng vành để bù cho phần ăn khớp thứ nhất, và thu hẹp dần từ đầu rộng thứ hai mà được bố trí trên mặt đáy

đến đầu hẹp thứ hai mà đối diện đầu rộng thứ hai.

3. Tay cầm theo điểm 2, trong đó:

phần ăn khớp thứ nhất là phần lõm được tạo ra trên mặt đỉnh và được kéo dài dọc theo chiều dọc; và

phần ăn khớp thứ hai là gân được tạo ra trên mặt đáy và được kéo dài dọc theo chiều dọc.

4. Tay cầm theo điểm 3, trong đó:

phần ăn khớp thứ nhất là phần lõm hình thang ngược được giới hạn bởi một cặp mặt dốc thứ nhất mà kéo dài về phía trong và theo hướng xiên từ mặt đỉnh, và mặt dưới thứ nhất mà liên kết các mặt dốc thứ nhất và có chức năng làm đầu hẹp thứ nhất của phần ăn khớp thứ nhất; và

phần ăn khớp thứ hai có mặt cắt hình thang ngược vuông góc với chiều dọc, và bao gồm một cặp mặt dốc thứ hai kéo dài ra phía ngoài và theo hướng xiên từ mặt đáy, và mặt dưới thứ hai liên kết các mặt dốc thứ hai và có chức năng làm đầu hẹp thứ hai của phần ăn khớp thứ hai.

5. Tay cầm theo điểm 4, trong đó phần ăn khớp thứ hai được làm bằng chất dẻo mềm bằng công đoạn đúc phun.

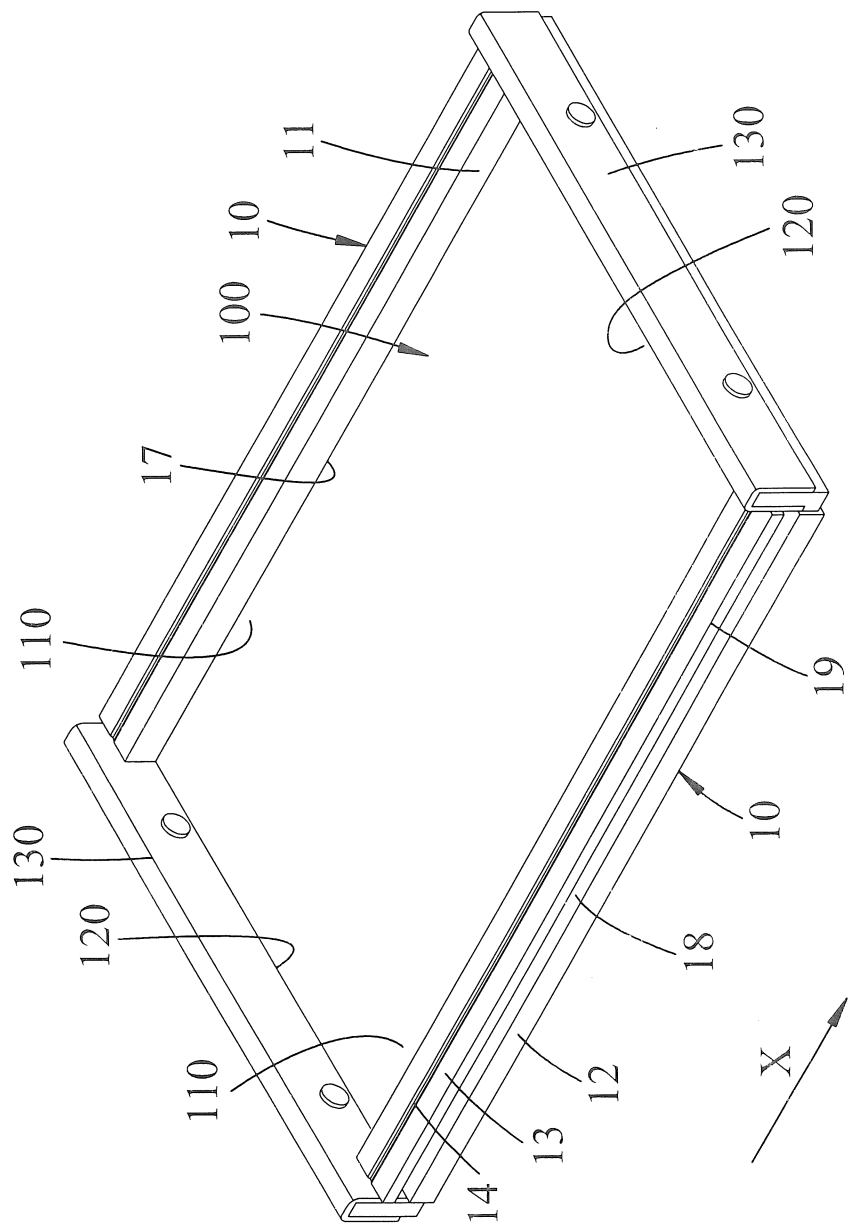


FIG.1

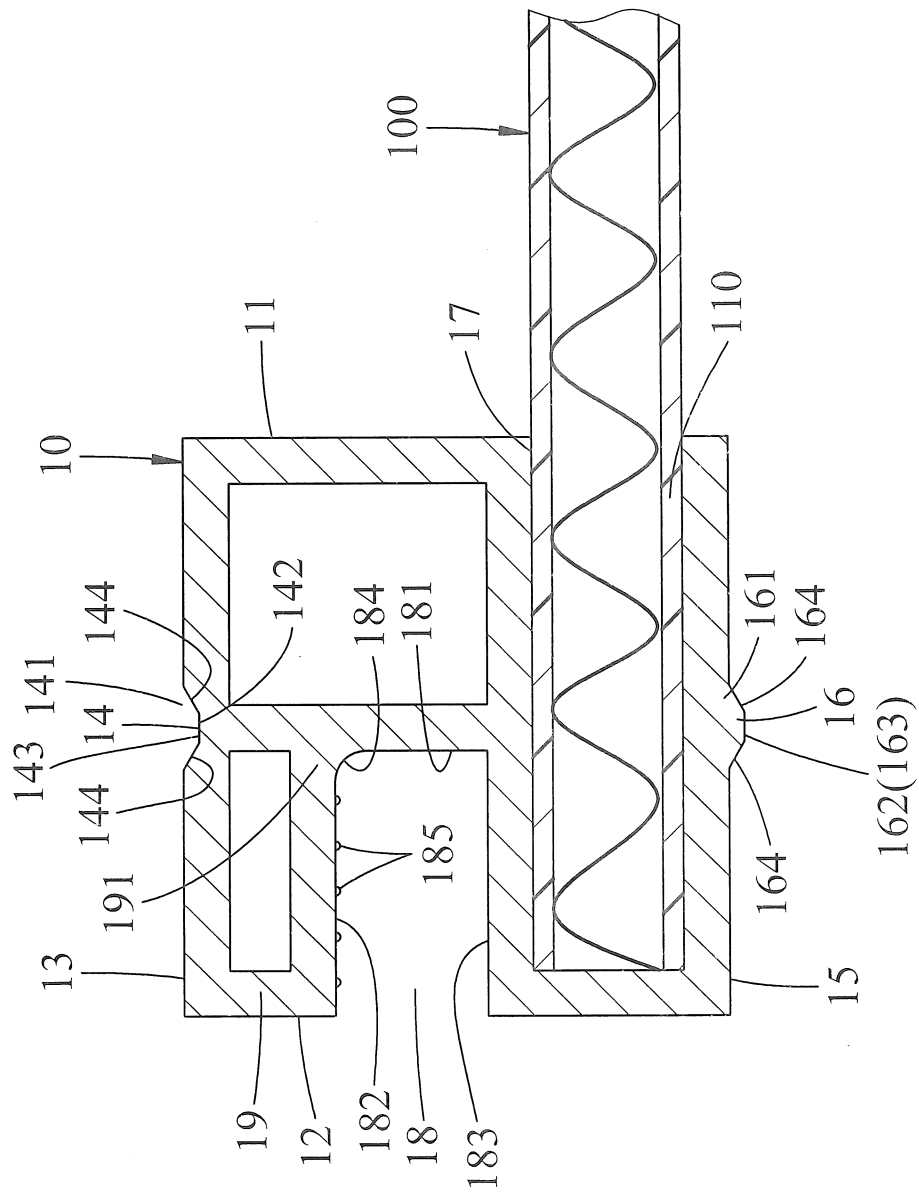


FIG. 2

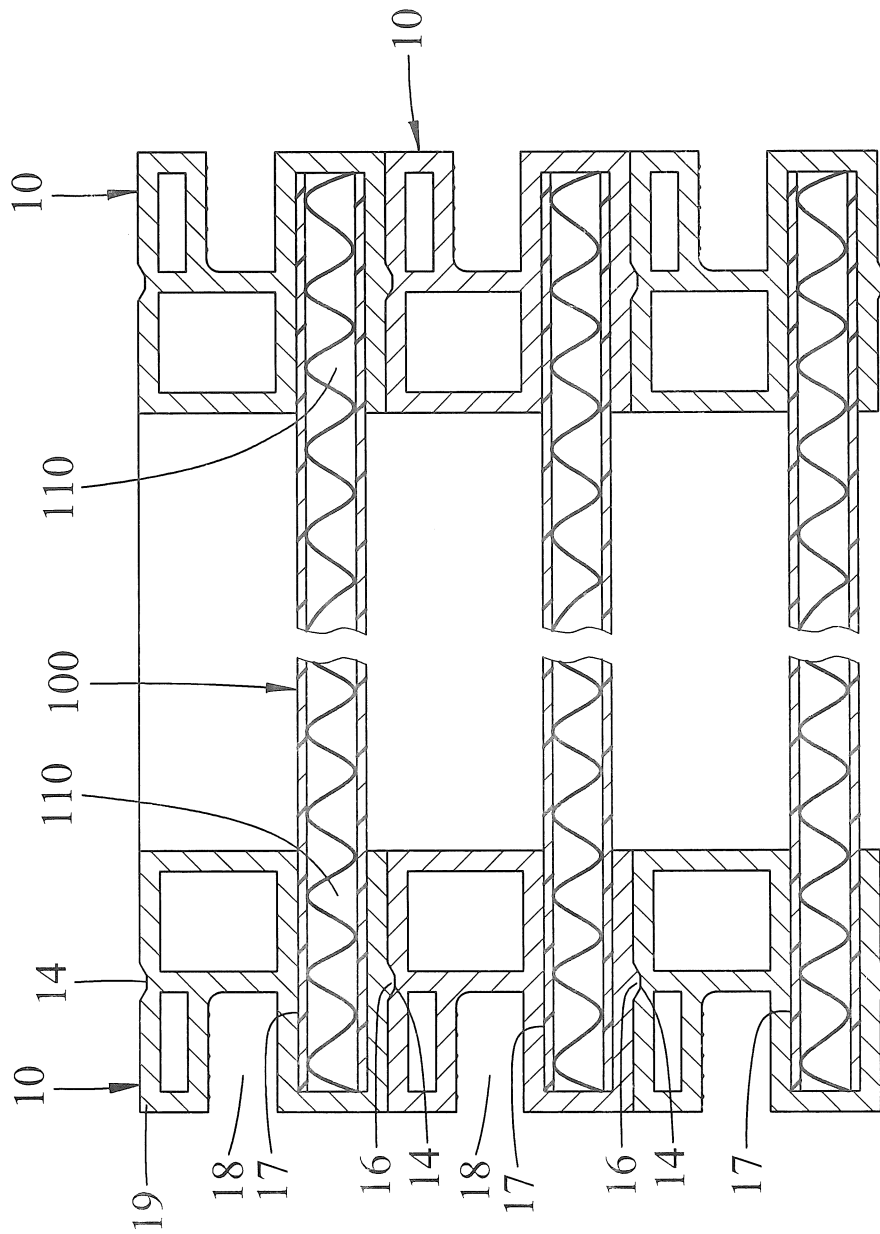


FIG. 3